

Số: 420 /KH-SKHĐT

Trà Vinh, ngày 23 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH
Khắc phục những hạn chế sau kết quả chấm điểm
Cải cách hành chính năm 2019

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 16/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc công nhận kết quả đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2019,

Trong thời gian qua, các nội dung về cải cách hành chính được Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai thực hiện đầy đủ theo chỉ đạo, các nội dung tự chấm điểm đã được Hội đồng thẩm định, đánh giá thống nhất với kết quả thực hiện. Tuy nhiên, theo kết quả chấm điểm, xếp hạng công tác cải cách hành chính, năm 2019 Sở Kế hoạch và Đầu tư đạt 81,7/100 điểm, xếp hạng thứ 12/18 sở, ban ngành tỉnh (bằng thứ hạng năm 2018) do một số tiêu chí thành phần khi thực hiện điều tra, khảo sát của Hội đồng thẩm định đánh giá chưa đạt điểm chuẩn. Do đó, để nâng cao các nội dung của tiêu chí thành phần qua điều tra khảo sát trong năm 2020 và những năm tiếp theo, Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành kế hoạch khắc phục những hạn chế, tồn tại và giải pháp nâng cao kết quả đánh giá, xếp hạng CCHC năm 2020 và những năm tiếp theo như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện tiêu chí CCHC của tỉnh năm 2019. Xác định nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện các tiêu chí thành phần, góp phần nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh;

b) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác CCHC nói chung và chỉ số CCHC của tỉnh nói riêng;

c) Phân đấu các tiêu chí CCHC năm 2019 của cơ quan xếp hạng ở vị trí cao hơn năm 2018 và tiếp tục cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng qua các năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC của tỉnh phải gắn với việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh của cơ quan, góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI);

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc cải thiện và nâng cao các tiêu chí CCHC là nhiệm vụ của tất cả Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở được giao chủ trì các lĩnh vực liên quan đến công tác CCHC, liên quan đến các tiêu chí đánh giá, xác định kết quả, xếp hạng CCHC hàng năm.

II NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

(Phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các phòng, Trung tâm có liên quan chủ trì thực hiện các tiêu chí nào, khẩn trương giao nhiệm vụ cho từng CCVC phụ trách theo nhiệm vụ phân công, phối hợp thực hiện tốt các giải pháp, đề xuất các giải pháp mới, hiệu quả (nếu có).

- Văn phòng Sở có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở về những phát sinh trong quá trình thực hiện.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu Lãnh đạo các phòng, Trung tâm tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc; Lãnh đạo các phòng, Trung tâm kịp thời báo cáo Lãnh đạo Sở để được xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- VPUBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- BGD;
- Các phòng, TT;
- Lưu: VP.Kn.2

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vương Hải Khoa



**PHỤ LỤC NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ SAU KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

(Kèm theo Kế hoạch số 420 /KH-SKHDT ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Mục/ Nội dung	Lĩnh chí/Tiêu chí phần	Điểm chuẩn	Điểm thẩm định	Giải pháp	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1.4	Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính	2	0	Các phòng, Trung tâm trực thuộc Sở đẩy mạnh việc viết sáng kiến/giải pháp hữu ích về công tác CCHC	Các phòng, Trung tâm trực thuộc Sở	Văn phòng Sở; Sở Nội vụ;	Trong năm 2020 và các năm tiếp theo	
2.3.1	Tính hợp lý của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý	1.5	1.14	- Các Phòng, Trung tâm nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng văn bản QPPL.				
2.3.2	Tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý	1.5	0.64	- Thường xuyên rà soát các quy định của Luật, Nghị định, đối chiếu với điều kiện của địa phương, kịp thời đề xuất các bất cập, vướng mắc trong quá trình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến nhiệm vụ của ngành	Các phòng, Trung tâm trực thuộc Sở	Văn phòng Sở; VP UBND tỉnh	Trong năm 2020 và các năm tiếp theo	ĐTKS
2.3.3	Tính kịp thời của các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý	1.5	0.93					
2.3.4	Tính kịp thời trong việc phát hiện và xử lý	1.5	0.86					

	các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý							
3.6.1	Mức độ rõ ràng, dễ hiểu về các quy định hồ sơ, thủ tục, trình tự thực hiện TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách	2	1,21	Các đơn vị giải quyết TTHC tăng cường rà soát các quy trình, đề xuất phương án đơn giản hóa các TTHC, áp dụng vào thực tiễn rõ ràng, dễ hiểu, góp phần mang lại sự hài lòng cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch hành chính	-Trung tâm XTĐT&HTD; -Phòng ĐKKD; -Phòng Đầu tư XDCB.	Văn phòng Sở, Văn phòng UBND tỉnh	Trong năm 2020 và các năm tiếp theo	ĐTKS
3.6.2	Việc công khai, niêm yết đầy đủ, kịp thời các quy định hồ sơ, thủ tục, trình tự thực hiện TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách tại nơi tiếp nhận và trả kết quả	2	1,37	Văn phòng Sở thường xuyên cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời các TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách tại Bộ phận TN&TKQ – Trung tâm PVHCC tỉnh, tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử Sở	Văn phòng Sở	- Trung tâm XTĐT&HTDN; - Phòng ĐKKD; - Phòng Đầu tư XDCB.	Thực hiện thường xuyên khi có thay đổi	ĐTKS
3.6.3	Kết quả giải quyết hồ sơ, thủ tục	2	1,68	CCVC các đơn vị giải quyết TTHC tăng cường trách nhiệm, căn cứ quy	-Trung tâm XTĐT&HTD;	Văn phòng Sở	Thường xuyên	ĐTKS